

Số: **237** /BC-TTCTP

Hà Nội, ngày **18** tháng 02 năm 2014

BÁO CÁO

Tổng kết công tác năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014 của ngành Thanh tra

Năm 2013, thế giới diễn biến phức tạp, kinh tế thế giới phục hồi chậm, kinh tế trong nước còn nhiều khó khăn đặt ra nhiều thách thức đối với công tác của ngành Thanh tra. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và ngành Thanh tra đã đoàn kết, thống nhất, quyết tâm cao và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2013

Thực hiện kế hoạch công tác thanh tra năm 2013 đã được Thủ tướng Chính phủ và Thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước phê duyệt, Thanh tra Chính phủ và thanh tra các bộ ngành, địa phương đã đạt được kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC THANH TRA

Năm 2013, toàn ngành đã triển khai 8.921 cuộc thanh tra hành chính và 197.690 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành; phát hiện nhiều vi phạm về kinh tế, đã kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 25.225 tỷ đồng, 3.653 ha đất¹; xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán và đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý 7.850 tỷ đồng², 428 ha đất; xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.095 tỷ đồng; kiến nghị xử lý kỷ luật hành chính đối với 1.586 tập thể, 2.675 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý 72 vụ việc, 75 người. Cụ thể:

1. Về thanh tra hành chính

a) Thanh tra Chính phủ tiến hành 48 cuộc thanh tra, tập trung vào công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai của địa phương; việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý và sử dụng vốn, tài sản của các doanh nghiệp nhà nước; công tác quản lý nhà nước của các Bộ, ngành, cơ quan³ và thanh tra trách nhiệm

¹ Đã thu 14.547 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 57,67%

² Chưa bao gồm số tiền sai phạm do ngành Ngân hàng phát hiện trong việc huy động vốn; trong hoạt động tín dụng; trong phân loại nợ, trong hạch toán, kế toán thu - chi tài chính...

³ Trong đó: Có 13 cuộc thanh tra công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, quản lý khai thác khoáng sản và đầu tư xây dựng của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; 05 cuộc thanh tra các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty nhà nước trong việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý và sử dụng vốn, tài sản của Nhà nước; 23 cuộc thanh tra công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực (Như: quản lý dược; thi hành án dân sự; việc liên doanh, liên kết đào tạo đại học và sau đại học; nhà ở, đầu thầu; quản lý vốn hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch; kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2008-2012; việc chấp hành pháp luật tại hệ thống Kho bạc Nhà nước và một số ngân hàng; việc ĐTXD, cải tạo, nâng cấp Bệnh viện Đa khoa huyện, khu vực liên huyện giai đoạn 2008-2012; hoạt động tạm nhập tái xuất xăng, dầu tại một số Bộ, ngành Trung ương; việc quản lý, điều hành thị trường vàng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); 05 cuộc thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết KNTC và PCTN.

trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng. Đến nay đã kết thúc 37 cuộc; ban hành 17 kết luận thanh tra. Qua thanh tra đã phát hiện vi phạm số tiền 7.443 tỷ đồng; kiến nghị thu hồi 911 tỷ đồng⁴; kiến nghị xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán và xử lý khác 6.532 tỷ đồng, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền quyết định thu hồi 198 ha đất; chuyển cơ quan điều tra xử lý 9 vụ.

b) Thanh tra các bộ, ngành, địa phương triển khai 8.873 cuộc thanh tra, kết thúc và ban hành kết luận 8.220 cuộc; phát hiện vi phạm số tiền là 4.115 tỷ đồng; kiến nghị thu hồi về cho Nhà nước 2.797 tỷ đồng, 3.030 ha đất; đã thu hồi 783 tỷ đồng (đạt 28%)⁵, 216 ha đất; kiến nghị loại khỏi giá trị quyết toán và kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý 1.318 tỷ đồng; kiến nghị xử lý hành chính 1.586 tập thể, 2.675 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý hình sự 63 vụ việc, 75 người.

Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực của các Bộ, ngành, địa phương:

- *Trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai:* có 53 Bộ, ngành địa phương tiến hành 659 cuộc thanh tra. Qua thanh tra phát hiện vi phạm 122 tỷ đồng, 4.519 ha đất; kiến nghị thu hồi 58 tỷ đồng, 3.653 ha đất, kiến nghị xử lý khác 23 tỷ đồng, 416 ha đất (đã thu hồi 36 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 62%; 136 ha đạt tỷ lệ trên 3,7%)⁶; kiến nghị xử lý hành chính 126 tập thể, 332 cá nhân; chuyển cơ quan điều tra xử lý hình sự 44 vụ. Qua thanh tra cho thấy, công tác quản lý đất đai còn buông lỏng để xảy ra nhiều thiếu sót, vi phạm như: quy hoạch sử dụng đất thiếu tính khả thi, không đồng bộ; việc giao, cho thuê đất không đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; lấn chiếm đất công để sử dụng; chuyển nhượng trái phép; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu tiền sử dụng đất không đúng quy định.... Các địa phương thanh tra có hiệu quả như: Hà Giang, Hải Phòng, Quảng Ninh, Hà Tĩnh, Bình Thuận, TP Hồ Chí Minh ..

- *Trong lĩnh vực đầu tư xây dựng:* có 59 Bộ, ngành, địa phương tiến hành 1.181 cuộc thanh tra, kết thúc và ban hành kết luận 1.008 cuộc. Qua thanh tra phát hiện vi phạm 437 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi 177 tỷ đồng (đã thu hồi 74 tỷ đồng, đạt 42%), kiến nghị xử lý khác 216 tỷ đồng; kiến nghị xử lý hành chính 323 tập thể, 454 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra xử lý hình sự 03 vụ việc, 03 cá nhân. Các dạng thiếu sót, vi phạm chủ yếu là: không thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục, thi công sai thiết kế, nghiệm thu, thanh quyết toán không đúng thực tế thi công... Các địa phương thanh tra có hiệu quả gồm: Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Nghệ An, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Hà Tĩnh, Yên Bái, Tây Ninh ...

- *Trong lĩnh vực quản lý tài chính, ngân sách,* có 61 bộ, ngành, địa phương đã tiến hành 2.784 cuộc thanh tra, kết thúc và ban hành kết luận 2.416 cuộc. Qua thanh tra phát hiện vi phạm 3.756 tỷ đồng; kiến nghị thu hồi 2.244 tỷ đồng (đã thu hồi 606 tỷ đồng, đạt 27%), kiến nghị xử lý khác 856 tỷ đồng; kiến nghị xử lý hành chính 671 tập thể, 1.471 cá nhân. Vi phạm trong lĩnh vực tài chính chủ yếu

⁴ Chủ yếu tập trung ở 02 nội dung: Công tác quy hoạch quản lý sử dụng đất đai, khai thác khoáng sản ở Vĩnh Long, Bình Định 659 tỷ đồng (Vĩnh Long 279 tỷ đồng; Bình Định 380 tỷ đồng); Việc quản lý sử dụng vốn, tài sản của Tập đoàn Bưu chính - Viễn thông Việt Nam. Qua thanh tra, kiến nghị thu hồi trên 105 tỷ đồng; xử lý khác 970 tỷ đồng....

⁵ Kết quả thu hồi kiến nghị kết luận trong năm 2013;

⁶ Kết quả thu hồi kiến nghị kết luận trong năm 2013 (thanh tra tài chính, đất đai, ĐTXD);

là việc quản lý ngân sách chưa chặt chẽ, không chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước trong quản lý, sử dụng kinh phí; thu chi sai quy định và không đúng mục đích; trốn thuế, nợ đọng thuế; chiếm dụng vốn; hợp thức hóa hóa đơn chứng từ; không theo dõi công nợ; chưa tuân thủ chế độ kế toán và hạch toán theo quy định...; Các Bộ, địa phương thanh tra có hiệu quả gồm: Bộ Tài chính, Lâm Đồng, Hưng Yên, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Phú Yên...

- Về thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng: thanh tra các bộ, ngành, địa phương tiến hành 4.498 cuộc tại 12.849 đơn vị. Qua thanh tra đã phát hiện, chấn chỉnh những khuyết điểm, tồn tại và chấn chỉnh nhiều thiếu sót, vi phạm trong công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của các cơ quan quản lý nhà nước⁷.

2. Về thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

Thanh tra các bộ, ngành Trung ương và sở, ngành cấp tỉnh đã tiến hành 197.690 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (tăng 17% so với năm 2012) đối với 554.364 tổ chức, đơn vị, cá nhân trên các lĩnh vực. Một số Bộ, ngành đã tiến hành thanh tra chuyên đề diện rộng trên lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước⁸. Qua thanh tra đã phát hiện 236.864 tổ chức, cá nhân có vi phạm; kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 21.517 tỷ đồng; đã lập biên bản, ban hành 176.899 quyết định xử phạt vi phạm hành chính 3.095 tỷ đồng (đã thu 13.764/24.612 tỷ đồng, đạt 55,9%). Thanh tra một số Bộ ngành, địa phương triển khai thanh tra có hiệu quả như: Bộ Tài chính, Thanh tra giám sát NHNN, Bộ Văn hóa, Bắc Giang, TP Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Nghệ An, Bình Thuận, Đồng Nai ...

3. Công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra

Toàn ngành đã tiến hành đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 3.990 kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra, thu hồi và xử lý khác 9.428/14.231 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 66,3%).

- Thanh tra Chính phủ⁹ đã thành lập các đoàn kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ¹⁰; đã kiểm tra, đôn đốc 20 kết luận, thu hồi và xử lý khác là 9.158 tỷ đồng/13.821 tỷ đồng (đạt tỷ lệ 66,26 %)¹¹; xử lý, thu hồi 1.450 ha/10.941 ha đất (đạt tỷ lệ 13%).

⁷ Phát hiện 1.367 đơn vị có sai phạm; kiến nghị xử lý 2.083 tổ chức, cá nhân (đã xử lý 1.034 tổ chức, cá nhân)

⁸ Như: Bộ Tài nguyên và Môi trường thanh tra chuyên đề diện rộng việc chấp hành pháp luật đất đai trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn cả nước; Bộ Công an thanh tra chuyên đề diện rộng các mặt công tác của Trại giam, nhà tạm giữ và trách nhiệm của UBND các cấp trong QLNN về công an xã; Thanh tra chuyên đề diện rộng thực hiện chế độ theo Quyết định 290/2005/QĐ-TTg về chế độ, chính sách cho một số đối tượng trực tiếp tham gia chống Mỹ cứu nước của Quảng Nam...

⁹ Thực hiện Nghị định số 83/2012/NĐ-CP của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ đã thành lập Vụ giám sát, Thẩm định và Xử lý sau thanh tra (Quyết định số 39/2013/QĐ-TTTP ngày 07/01/2013).

¹⁰ Việc xử lý sau thanh tra đối với các kết luận thanh tra tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam, Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Tổng công ty Xuất, nhập khẩu Xây dựng Việt Nam, Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam; công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng đất tại TP Hồ Chí Minh, Quảng Nam, Ninh Thuận, Đắk Lắk, Bình Thuận, Kiên Giang; việc quản lý, sử dụng đất đai và quản lý khai thác khoáng sản tại Bình Định; việc quản lý đầu tư xây dựng khu công nghiệp, khu đô thị của tỉnh Vĩnh Phúc, Đồng Nai, Cần Thơ, Thừa Thiên Huế; việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với hoạt động dạy nghề của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội giai đoạn 2006-2010...

¹¹ Trong đó: thu hồi về ngân sách 2.105 tỷ đồng/4.997 tỷ đồng; xử lý khác 7.053 tỷ đồng/8.824 tỷ đồng.

- Thanh tra các bộ, ngành, địa phương đã tiến hành đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 3.970 kết luận và quyết định xử lý sau thanh tra, thu hồi 270/410 tỷ đồng (đạt 66%) và 263/326 ha đất; thanh tra một số địa phương thực hiện tốt công tác này như: Đà Nẵng, Lào Cai, Cần Thơ, Khánh Hòa ...

4. Đánh giá chung

Năm 2013 công tác thanh tra tiếp tục được đẩy mạnh đã tạo ra kết quả và chuyển biến nhất định, trong đó, việc xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình công tác thanh tra được chú trọng, việc triển khai các cuộc thanh tra đảm bảo đúng theo nội dung, yêu cầu và định hướng. Việc phối hợp trao đổi thông tin trong ngành Thanh tra được quan tâm. Qua thanh tra, ngành Thanh tra đã phát hiện, xử lý nhiều vi phạm pháp luật, đồng thời kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục những bất cập, sơ hở trong quản lý, trong ban hành chính sách, pháp luật. Công tác giám sát, thẩm định, xử lý sau thanh tra được tăng cường nên các kết luận thanh tra chính xác, khả thi hơn, tỷ lệ thu hồi tiền và tài sản đạt kết quả cao hơn các năm trước.

Tuy nhiên, nhiều cuộc thanh tra chậm ban hành kết luận; số vụ việc chuyển cơ quan điều tra xử lý hình sự còn ít so với thực tế vi phạm; việc thu hồi tiền, tài sản qua thanh tra tuy có chuyển biến nhưng nhìn chung tỉ lệ chưa cao. Một số địa phương, bộ ngành chỉ đạo, điều hành công tác thanh tra còn thiếu quyết liệt, chưa sâu sát; một số quy định của pháp luật điều chỉnh hoạt động thanh tra còn bất cập¹², chậm được ban hành, sửa đổi, bổ sung; trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức trong ngành Thanh tra còn hạn chế, có một số trường hợp làm chưa hết trách nhiệm; sự phối hợp, kết hợp trong công tác thanh tra có lúc chưa chặt chẽ.

II. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp dân

Các cơ quan nhà nước đã tiếp 380.331 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo (giảm 2% so với năm 2012), với 4.481 đoàn đông người (giảm 1,2%), trong đó:

- Trụ sở tiếp công dân của Trung ương Đảng và Nhà nước tại Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh đã tiếp 24.261 lượt người, 671 lượt đoàn đông người 5.772 vụ việc; so với năm 2012, tăng 13,6% số lượt người, tăng 8,8% đoàn đông người, tăng 11,3% số vụ việc.

- Các Bộ, ngành Trung ương tiếp 44.640 lượt người, 190 lượt đoàn đông người; so với năm 2012 tăng 21,1% lượt người, giảm 12,9% lượt đoàn đông người; tập trung vào một số Bộ, ngành như: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an, Bảo hiểm xã hội...

- Các địa phương đã tiếp 311.430 lượt người, 3.620 lượt đoàn đông người; so với năm 2012, giảm 5% số lượt người và 3% số đoàn đông người. Các tỉnh có số lượt người khiếu nại, tố cáo nhiều: TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Quảng Nam ...

2. Tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

¹² Quy định về thu hồi tiền, tài sản vi phạm phát hiện qua thanh tra; về xử lý cán bộ; quy định về cơ cấu tổ chức của thanh tra chuyên ngành...

Các cơ quan hành chính nhà nước tiếp nhận, xử lý 215.789 đơn thư khiếu nại, tố cáo¹³, trong đó:

- Thanh tra Chính phủ đã xử lý 16.553 trong tổng số 16.903 đơn thư tiếp nhận, trong đó có 5.124 (chiếm 31%) đơn đủ điều kiện xử lý (có 4.096 đơn khiếu nại; 406 đơn tố cáo); còn lại là đơn trùng lặp, đơn nặc danh, đơn không rõ nội dung và địa chỉ người tố cáo. Sau khi xử lý, Thanh tra Chính phủ đã có 3.593 phiếu hướng dẫn công dân và 1.055 phiếu chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Các bộ, ngành tiếp nhận, xử lý 22.010 đơn thư khiếu nại, tố cáo, trong đó có 8.583 vụ việc thuộc thẩm quyền (5.494 khiếu nại, 3.089 tố cáo). Các bộ, ngành có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo: Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Tư pháp...

- Các địa phương tiếp nhận, xử lý 176.876 đơn thư khiếu nại, tố cáo, trong đó có 35.233 vụ việc thuộc thẩm quyền (30.916 khiếu nại, 4.317 tố cáo). Các tỉnh, thành phố có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo: Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đắk Lắk, Khánh Hòa, Long An, Quảng Ngãi ..

3. Về kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Các cơ quan hành chính nhà nước đã giải quyết 39.013/43.932 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, trách nhiệm được giao, đạt tỷ lệ trên 88,8%:

- Thanh tra Chính phủ kết luận và báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải quyết 77/116 vụ việc Thủ tướng Chính phủ giao.

- Các Bộ, ngành đã giải quyết 6.207/8.583 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 72,3%. Trong đó: 3.507/5.494 vụ việc khiếu nại, đạt tỷ lệ 63,83%; 2.700/3.089 vụ việc tố cáo, đạt tỷ lệ 87,41%. Các đơn vị có tỷ lệ giải quyết đạt cao là: Bộ Công an, Bộ Giao thông vận tải...

- Các địa phương đã giải quyết 32.729/35.233 vụ việc thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 92,8%. Trong đó: 28.823/30.916 vụ việc khiếu nại, đạt tỷ lệ 93,2%; 3.906/4.317 vụ việc tố cáo, đạt tỷ lệ 90,48%. Các đơn vị có tỷ lệ giải quyết đạt cao là: Lâm Đồng, Khánh Hòa, Vĩnh Phúc, Thanh Hóa ...

- Qua giải quyết khiếu nại, tố cáo đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước 95 tỷ đồng, 89 ha đất; trả lại cho tập thể, công dân 1.083 tỷ đồng, 93 ha đất; kiến nghị xử lý hành chính 675 người, chuyển cơ quan điều tra xem xét trách nhiệm hình sự 28 vụ việc với 89 người.

Phân tích từ kết quả giải quyết 28.062 vụ việc khiếu nại cho thấy: có 4.744 (16,9%) vụ việc khiếu nại đúng; 17.281 (61,6%) vụ việc khiếu nại sai; 6.037 (21,51%) vụ việc khiếu nại đúng một phần.

Phân tích kết quả giải quyết 6.554 vụ việc tố cáo cho thấy: có 952 (14,5%) vụ việc tố cáo đúng; 3.240 (49,4%) vụ việc tố cáo sai; 2.362 (36,1%) vụ việc tố cáo có đúng một phần.

b) Về giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp kéo dài:

¹³ Bao gồm cả đơn thư kiến nghị, phản ánh có nội dung liên quan đến khiếu nại, tố cáo ...

Thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ, ngành Thanh tra đã tăng cường phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, rà soát và giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Tính đến ngày 31/12/2013, cả nước đã rà soát 528/528 vụ việc (đạt 100%), đã kiểm tra, có phương án giải quyết 475/528 vụ việc, đạt tỷ lệ 89,96%¹⁴. Thông qua giải quyết KNTC tồn đọng, phức tạp, kéo dài, các ngành, các cấp và địa phương đã có phương án giải quyết, khôi phục quyền lợi và hỗ trợ cho công dân 1.389,2 tỷ đồng; 34,33 ha đất sản xuất; 0,84 ha đất ở; 24 nền nhà tái định cư¹⁵. Trên cơ sở những kết quả đạt được, Thanh tra Chính phủ đã tiến hành tổng kết, đánh giá và đã ban hành Kế hoạch 2100/KH-TTCP nhằm chủ động nắm tình hình, tích cực phối hợp với các ngành, địa phương tiếp tục rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, tồn đọng khác.

4. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ có liên quan

- Thanh tra Chính phủ triển khai xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo; xây dựng cơ sở dữ liệu của 528 vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài để quản lý, phối hợp giải quyết đạt hiệu quả; cung cấp miễn phí các phần mềm tiếp công dân, xử lý đơn thư cho Bộ, ngành, địa phương có yêu cầu; chủ động, tích cực tham mưu giúp Thủ tướng Chính phủ trả lời nhiều nội dung chất vấn của đại biểu Quốc hội và kiến nghị của cử tri liên quan đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo¹⁶; tổng hợp, giúp Chính phủ báo cáo trước Quốc hội công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2013.

- Toàn ngành đã tham mưu xây dựng báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Thông báo kết luận số 130/TB-TW ngày 10/01/2008 của Bộ Chính trị về giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực hành chính theo chỉ đạo của Ban Bí thư và kế hoạch của Ban Nội chính Trung ương.

- Các Bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao kiến thức pháp luật về khiếu nại, tố cáo (nhất là cấp cơ sở), đã mở 29.909 lớp tập huấn, hội nghị phổ biến cho 2.002.733 lượt người; tiếp tục thực hiện Đề án Đổi mới công tác tiếp công dân, trong đó, đã quan tâm bố trí trụ sở tiếp công dân theo khả năng hiện có và cơ bản đáp ứng được yêu cầu; giải quyết chế độ, đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo.

5. Đánh giá chung

Năm 2013, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được tăng cường và thực tế cho thấy ý thức trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của các cấp, các ngành được nâng lên rõ rệt. Nhiều địa phương không phát sinh mới các vụ việc phức tạp, đông người; phần lớn các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh đã được tập trung giải quyết. Các vụ việc khiếu kiện đông người

¹⁴ Hiện nay còn 53/528 vụ việc (10,04%) đang tiếp tục giải quyết. Trong đó có 10 vụ việc Bộ, ngành địa phương đã báo cáo, chờ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; 15 vụ việc Thanh tra Chính phủ chưa kết luận, hoặc chưa báo cáo Thủ tướng Chính phủ sau khi có văn bản chỉ đạo tiếp tục phối hợp kiểm tra, xem xét; 28 vụ việc các Bộ, ngành, địa phương đang giải quyết hoặc phối hợp giải quyết.

¹⁵ Trong đó: khôi phục quyền lợi cho công dân số tiền là 8,26 tỷ đồng, 17,5 ha đất sản xuất, 0,45 ha đất ở, 10 nền đất tái định cư. Hỗ trợ cho công dân bằng các chính sách khác 1.381 tỷ đồng, 16,8 ha đất sản xuất, 0,39 ha đất ở, 14 nền đất tái định cư.

¹⁶ Kỳ họp thứ 5, 6 Quốc hội khóa XIII có 31 kiến nghị; 02 nội dung chất vấn liên quan đến công tác của ngành.

được tập trung chỉ đạo xử lý và tạo được sự ổn định. Các ngành, các cấp đã quan tâm triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch 1130 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài và đạt được những kết quả tích cực. Thanh tra Chính phủ đã tăng cường tổng kết thực tiễn, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra¹⁷ và phối hợp chặt chẽ với các ngành, các cấp để tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC, góp phần quan trọng vào việc ổn định an ninh chính trị - xã hội.

Tuy nhiên, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn những hạn chế nhất định: hiệu quả công tác tiếp dân chưa cao, có nơi chưa gắn với giải quyết khiếu nại, tố cáo; xử lý đơn thư còn chậm trễ, chuyển đơn lòng vòng; tuyên truyền pháp luật về khiếu nại, tố cáo còn hạn chế (nên công dân khiếu nại, tố cáo sai, gửi đơn không đúng còn nhiều); chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cao, một số vụ việc giải quyết thiếu chính xác, khách quan, công dân không đồng tình và tiếp tục khiếu nại, tố cáo; việc thực hiện quy trình giải quyết vẫn còn nhiều sai sót, thực hiện quyết định giải quyết còn chậm và thiếu triệt để; quyền lợi hợp pháp, chính đáng của một số người khiếu nại chưa được giải quyết kịp thời. Nguyên nhân chủ yếu là do một số địa phương triển khai quán triệt nhiệm vụ trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đầy đủ, ý thức trách nhiệm của thủ trưởng cấp có thẩm quyền theo luật định và cán bộ, công chức chưa cao¹⁸; tình trạng thiếu trách nhiệm, tránh né trong giải quyết khiếu nại, tố cáo vẫn còn. Trình độ năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ của một số cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế, nhiều nơi còn thiếu cán bộ.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG

1. Về tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống tham nhũng

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, lãng phí¹⁹, gắn với việc học tập và làm theo tấm gương, đạo đức Hồ Chí Minh; thực hiện Kế hoạch Chương trình hành động về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; triển khai Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014; Thanh tra Chính phủ tổ chức Hội nghị truyền hình trực tuyến để triển khai, tập huấn Luật PCTN (sửa đổi, bổ sung năm 2012) và các nghị định hướng dẫn thi hành cho đội ngũ cán bộ chủ chốt của TTCP, cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ trực tiếp làm công tác PCTN tại các bộ, ngành, địa phương; duy trì việc trao đổi, cung cấp thông tin về phòng, chống tham nhũng và tuyên truyền các quy định về phòng, chống tham nhũng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2. Về thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

¹⁷ Đã tiến hành kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch và tổ chức tổng kết thực hiện kế hoạch 1130/KH-TTCTP; ban hành kế hoạch 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 về tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài và đã tổ chức hội nghị quán triệt triển khai kế hoạch vào ngày 25/9/2013.

¹⁸ Chưa thực sự quan tâm đến công tác tiếp dân; chưa mạnh dạn điều chỉnh, sửa sai; còn dùn dẩy, né tránh hoặc chờ đợi cấp trên; việc chấp hành ý kiến kết luận, chỉ đạo của cấp trên chưa nghiêm; việc tổ chức thi quyết định giải quyết chưa được quan tâm đúng mức; sự phối hợp trong một số trường hợp còn lúng túng.

¹⁹ Trọng tâm là Kết luận Trung ương 5 (khóa XI); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng

Ngành Thanh tra tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các ngành, các cấp thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tập trung:

- Về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và việc xây dựng, thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Kết quả kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giải quyết khiếu nại, xử lý tố cáo, PCTN đều được công bố, công khai theo đúng quy định của pháp luật; Công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công khai, minh bạch cũng được các bộ, ngành, địa phương tổ chức thực hiện. Qua kiểm tra 6.312 tổ chức, đơn vị đã phát hiện 85 tổ chức, đơn vị có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động. Việc rà soát, ban hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được đẩy mạnh trên nhiều lĩnh vực. Các bộ, ngành, địa phương đã ban hành 2.588 văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn và 1.351 văn bản được huỷ bỏ hoặc sửa đổi, bổ sung. Các bộ, ngành, địa phương đã tiến hành 5.466 cuộc kiểm tra việc thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, qua đó phát hiện 210 vụ việc vi phạm, xử lý kỷ luật 134 người. Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường hơn 78,5 tỷ đồng, đã được thu hồi 37,3 tỷ đồng.

- Về minh bạch tài sản, thu nhập: qua tổng hợp báo cáo việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2012 cho thấy: có 113.436 người kê khai lần đầu, trên tổng số 115.883 người phải kê khai (đạt 97,9%); 519.320 người kê khai bổ sung, trên tổng số 526.632 người phải kê khai bổ sung (đạt 98,6%); có 376.197 người được công khai bản kê khai tài sản, thu nhập tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi thường xuyên công tác; có 03 trường hợp qua xác minh đã kết luận về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực²⁰; 58 trường hợp bị xử lý kỷ luật do chậm kê khai, chậm tổng hợp, báo cáo²¹.

- Về xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức: Các bộ, ngành, địa phương đã ban hành và tổ chức thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội; đã tiến hành 4.713 cuộc kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đã xử lý 118 công chức, viên chức vi phạm, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai phạm.

- Về chuyển đổi vị trí công tác; xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: Các cấp, các ngành đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác 16.542 cán bộ, công chức. Trong năm 2013, đã có 41 trường hợp người đứng đầu bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, trong đó, có 4 người đã bị xử lý hình sự²², 33 người đã bị xử lý kỷ luật hành chính, 4 trường hợp khác đang được các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý (giảm 14% so với cùng kỳ năm trước)²³.

⁽²⁰⁾ Có 02 trường hợp KKTS, TN không trung thực tại Bộ Công an, đã xử lý kỷ luật cảnh cáo 01 trường hợp và 01 trường hợp đang được xem xét, xử lý (Trung tá Nguyễn Văn Hoàng, ĐTV thuộc Đội Cảnh sát ĐTTP về TTXH Công an quận 1 TP Hồ Chí Minh); 01 trường hợp tại Công ty Cao su Bình Thuận, đã thi hành kỷ luật về Đảng bằng hình thức cảnh cáo.

⁽²¹⁾ Có 18 trường hợp ở tỉnh Bình Phước và 40 trường hợp tại TP. Hồ Chí Minh bị xử lý kỷ luật do chậm kê khai, báo cáo.

⁽²²⁾ Trong đó, Bắc Giang có 02 người và Bắc Ninh có 02 người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng.

⁽²³⁾ Các đơn vị có báo cáo người đứng đầu bị xử lý do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng là An Giang, Bắc Ninh, Bắc Giang, Quảng Ngãi, Long An, Sơn La, Nam Định, TP Hà Nội, Tuyên Quang, Đồng Nai, Nghệ An, Ninh Thuận, Đắk Nông, Bộ Quốc phòng.

3. Phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

Thanh tra Chính phủ đã chỉ đạo việc tăng cường thanh tra, kiểm tra phát hiện các hành vi tham nhũng để xử lý kịp thời. Trong năm 2013, ngành thanh tra phát hiện 45 vụ, 99 đối tượng có hành vi liên quan đến tham nhũng với số tiền 354 tỷ đồng, kiến nghị thu hồi 354 tỷ đồng; đã thu 299,6 tỷ đồng, kiến nghị xử lý hành chính đối với 10 tập thể, 104 cá nhân, chuyển cơ quan điều tra 26 vụ, 39 đối tượng. Một số địa phương tích cực phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng như: Bến Tre, Bình Phước, Đắk Nông, Hậu Giang, Ninh Thuận, Phú Yên, Quảng Ngãi...

4. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ có liên quan

Thanh tra Chính phủ và các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành Tổng kết Chương trình Sáng kiến phòng chống tham nhũng Việt Nam 2011 (VACI 2011), tổ chức và đánh giá VACI 2013; phối hợp với các nhà tài trợ tổ chức đối thoại PCTN lần thứ 12 với chủ đề “Vai trò của doanh nghiệp và khu vực tư nhân trong công tác PCTN”; xây dựng báo cáo đánh giá việc thực thi công ước của Cộng hòa Áo; chuẩn bị chu trình đánh giá việc thực thi Công ước đối với Trung Quốc và Công Gô năm 2014; thực hiện các nội dung hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng.

5. Đánh giá chung

Năm 2013, công tác phòng, chống tham nhũng tiếp tục được Thanh tra Chính phủ, các ngành, các cấp quan tâm triển khai đồng bộ. Trong đó đã tập trung giúp thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tăng cường; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được quan tâm thực hiện²⁴, trên một số lĩnh vực, tham nhũng từng bước được kiềm chế. Thông qua hoạt động thanh tra, ngành Thanh tra cũng đã phát hiện các hành vi tham nhũng và kiến nghị các cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng được ngành Thanh tra tiếp tục thúc đẩy, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong phòng, chống tham nhũng.

Tuy nhiên, việc tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong công tác phòng, chống tham nhũng của ngành Thanh tra trên một số lĩnh vực hiệu quả còn hạn chế. Tình hình tham nhũng tiếp tục diễn biến phức tạp nhất là ở một số ngành, lĩnh vực như: đất đai, tài nguyên khoáng sản, đầu tư xây dựng, tài chính, ngân hàng... và xảy ra ở nhiều cấp, nhiều ngành, gây bức xúc, bất bình trong xã hội. Nguyên nhân là do một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa thực sự quán triệt đầy đủ và chưa quan tâm tới công tác phòng, chống tham nhũng; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng nhìn chung còn hình thức; việc tự kiểm tra, phát hiện, xử lý tham nhũng của cơ quan, tổ chức, đơn vị, việc phát hiện tham nhũng qua hoạt động của ngành Thanh tra kết quả còn hạn chế, chưa tương xứng với thực trạng vi phạm; việc tổng hợp số liệu, phân tích tình hình tham nhũng và đánh giá hiệu lực, hiệu quả của công tác phòng, chống tham nhũng để phục vụ sự chỉ đạo, điều hành ở các cấp, các ngành còn chậm,

²⁴ Nhất là việc công khai, minh bạch hoạt động của bộ máy nhà nước, cải cách hành chính, quản lý, sử dụng tài sản công

chưa sát thực tế.

IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH THANH TRA

1. Công tác xây dựng thể chế

Thanh tra Chính phủ giúp Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật tiếp công dân; trình Chính phủ ban hành 3 nghị định: Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; Nghị định về minh bạch tài sản, thu nhập và Nghị định quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 – 2014; Đề án tiếp tục tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2012 - 2016; Đề án “Tăng cường thực hiện và kiểm soát việc kê khai tài sản theo quy định của Đảng và Nhà nước”; Đề án kiểm soát thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Thanh tra Chính phủ ban hành 08 thông tư; tiếp tục xây dựng, hoàn thiện 24 văn bản quy phạm pháp luật về quy định và hướng dẫn nghiệp vụ công tác ngành thanh tra.

Năm 2013 Thanh tra Chính phủ đã tập trung cao cho công tác xây dựng thể chế nhất là các quy định để triển khai Luật phòng, chống tham nhũng sửa đổi, bổ sung; các thông tư hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. So với những năm trước thì công tác xây dựng thể chế đã có nhiều tiến bộ, kết quả đạt được cao hơn. Các Đề án đảm bảo chất lượng và đúng tiến độ. Quá trình xây dựng và hoàn thiện thể chế, Thanh tra Chính phủ đã chú trọng nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn.

2. Công tác tổ chức - cán bộ, đào tạo cán bộ thanh tra

Thanh tra Chính phủ và ngành Thanh tra triển khai thực hiện khá đồng bộ các mặt công tác tổ chức, cán bộ²⁵; trong đó, đã rà soát, sửa đổi, bổ sung một số quy chế về công tác tổ chức cán bộ²⁶ và quản lý nội bộ cơ quan Thanh tra Chính phủ²⁷; đã cấp được 10.000 Thẻ Thanh tra cho 17 Bộ, cơ quan ngang bộ và 59 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tiếp tục đổi mới cơ chế thi đua khen thưởng, gắn

²⁵ Thanh tra Chính phủ tiếp tục xây dựng cơ cấu tổ chức theo Nghị định 83/2012/NĐ-CP, thành lập mới 3 vụ chuyên môn; cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, điều động, bổ nhiệm 113 trường hợp; bổ nhiệm lại 22 trường hợp; quyết định kéo dài thời gian bổ nhiệm 05 trường hợp; tiếp nhận, tuyển dụng 09 trường hợp; tiếp nhận, bổ nhiệm 01 trường hợp; giải quyết cho thôi việc 02 trường hợp; nâng lương cho 208 trường hợp; đổi thẻ BHYT cho 475 trường hợp; quyết định cho hưởng phụ cấp thâm niên đối với 256 trường hợp; chuyển ngạch thanh tra viên và thanh tra viên chính 20 trường hợp; có ý kiến về việc bổ nhiệm 06 chánh thanh tra bộ, 06 chánh thanh tra tỉnh ...;

²⁶ Hướng dẫn thủ tục thống nhất bổ nhiệm chánh thanh tra bộ, cơ quan ngang bộ, chánh thanh tra tỉnh, TP trực thuộc TW; tiếp tục xây dựng hoàn thiện 01 dự thảo Nghị định (sửa đổi, bổ sung Nghị định số 97/2011/NĐ-CP) và 03 dự thảo Thông tư (Thông tư liên tịch với Bộ Nội vụ quy định tổ chức và biên chế của Trụ sở tiếp công dân; sửa đổi, bổ sung Thông tư số 475/2009/TTLT-BNV-TTCTP ngày 13/3/2009 hướng dẫn cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Thông tư xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra”);...

²⁷ Đã ký ban hành Quy chế tuyển dụng, Quy chế bổ nhiệm, Quy chế điều động, luân chuyển; ban hành Quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức hoạt động của 15/21 vụ, cục, đơn vị. Tiếp tục hoàn thiện dự thảo Quy chế Tổ chức lễ tang, Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; Quy chế xem xét, xử lý kỷ luật công chức, viên chức; Quy chế nâng lương trước thời hạn đối; Quy chế trình tự thủ tục nghỉ hưu; Quy chế đào tạo, bồi dưỡng; Quy định chức năng nhiệm vụ quyền hạn và tổ chức hoạt động của 6 đơn vị còn lại...

phong trào thi đua với thực hiện nhiệm vụ chính trị²⁸. Thanh tra các cấp, các ngành cũng đã quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức, thực hiện công tác quy hoạch, bổ nhiệm, tuyển dụng, luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức. Các cơ quan thanh tra đã tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của đoàn thanh tra và rèn luyện tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, ý thức, tác phong, kỹ năng trong công tác, nhất là triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; Chỉ thị số 345/CT-TTCT của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc đẩy mạnh học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; nâng cao chất lượng thực thi công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thanh tra kỷ cương, trách nhiệm, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Đồng thời, các cơ quan thanh tra cũng đã chú trọng giải quyết chế độ, chính sách cho cán bộ thanh tra, nhất là triển khai các quy định về chế độ cho cán bộ công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư.

Thanh tra Chính phủ phối hợp với Bộ Nội vụ chuẩn bị thi nâng ngạch thanh tra viên chính, thanh tra viên cao cấp năm 2013; xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2013 cho Thanh tra Chính phủ và toàn ngành Thanh tra. Trường Cán bộ Thanh tra đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương mở 44 lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho 4.000 học viên trong toàn ngành; cập nhật, bổ sung, chỉnh lý giáo trình Thanh tra viên chính, Thanh tra viên cao cấp đưa vào giảng dạy; tiếp tục hoàn thiện giáo trình Thanh tra chuyên ngành.

Nhìn chung, cơ cấu tổ chức, bộ máy của Thanh tra Chính phủ và thanh tra bộ, ngành, địa phương tiếp tục được củng cố theo hướng đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị; trình độ, năng lực của cán bộ thanh tra ngày càng được nâng lên; việc đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ tiếp tục được quan tâm, chú trọng. Tuy nhiên, việc kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy cơ quan thanh tra các bộ, ngành, địa phương phù hợp với quy định của pháp luật còn chậm; cơ cấu, tổ chức của các cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và thanh tra địa phương có nơi chưa hợp lý, thiếu sự đồng bộ, thống nhất; chất lượng đội ngũ cán bộ thanh tra còn hạn chế nhất định; số lượng cán bộ thanh tra nhiều nơi còn thiếu (nhất là cấp huyện).

3. Một số công tác khác

- Thanh tra Chính phủ chủ trì nghiên cứu 04 đề tài khoa học cấp bộ, 03 đề tài cấp cơ sở và 10 chuyên đề độc lập²⁹; chủ trì, phối hợp với thanh tra tỉnh nghiên cứu 02 đề tài cấp tỉnh, thành phố³⁰. Nội dung nghiên cứu tập trung vào những vấn đề về lý luận và thực tiễn hoạt động của ngành và những vấn đề mới được quy định trong các văn bản pháp luật đang đặt ra; trong đó hướng đi mới là phối hợp với thanh tra các tỉnh trong nghiên cứu khoa học nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc từ thực tiễn của từng địa phương.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải

²⁸ Tặng Cờ Thi đua xuất sắc của TTCT cho 18 tập thể, Bằng khen cho 158 tập thể và 222 cá nhân trong ngành Thanh tra; tặng Bằng khen cho 05 tập thể và 05 cá nhân ngoài ngành; tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp Thanh tra” cho 571 cá nhân trong và ngoài ngành ...

²⁹ Đã nghiệm thu 01 đề tài cấp Bộ, 10 chuyên đề khoa học độc lập.

³⁰ Thanh tra tỉnh Kon Tum và Thanh tra thành phố Hà Nội;

quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng được tăng cường³¹. Định kỳ hàng quý Thanh tra Chính phủ tổ chức họp báo công khai kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, cung cấp kịp thời các thông tin về hoạt động của ngành Thanh tra³². Báo Thanh tra, Tạp chí Thanh tra, Cổng Thông tin điện tử Thanh tra Chính phủ đẩy mạnh tuyên truyền về các hoạt động của ngành Thanh tra³³; chất lượng các tin, bài được nâng lên. Tuy nhiên, một số chủ trương của ngành tuyên truyền còn chậm; chất lượng nội dung và hình thức các ấn phẩm, hiệu quả tuyên truyền trên báo, tạp chí đôi khi còn hạn chế, chưa đáp ứng kịp yêu cầu, nhiệm vụ.

- Công tác tham mưu tổng hợp, xây dựng báo cáo đã có nhiều cố gắng, đáp ứng ngày càng có hiệu quả công tác chỉ đạo điều hành hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng³⁴; việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo có nhiều tiến bộ³⁵, tuy nhiên vẫn còn nhiều cơ quan, đơn vị báo cáo không kịp thời, không đầy đủ nội dung theo yêu cầu...

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của ngành thanh tra có những chuyển biến nhất định, trong đó, đã duy trì các Hội nghị truyền hình, Hội nghị trực tuyến; một số phần mềm ứng dụng tiếp tục được triển khai rộng rãi trong toàn ngành³⁶. Thanh tra Chính phủ, Thanh tra các bộ, ngành, địa phương quan tâm đến việc ứng dụng công nghệ thông tin vào chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ công tác; từng bước triển khai xây dựng "Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo". Tuy nhiên, việc xây dựng các phần mềm quản lý và ứng dụng công nghệ thông tin còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu của ngành Thanh tra hiện nay.

- Các hoạt động hợp tác song phương được tổ chức trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả³⁷; tổ chức thành công nhiều hoạt động quan trọng trong khuôn khổ hợp tác đa phương³⁸. Nhìn chung công tác hợp tác quốc tế đã được chú trọng đầu tư

³¹ Ngày 26/12/2013, Tổng Thanh tra Chính phủ và Tổng Giám đốc Đài Truyền hình Việt Nam ký đã ký thỏa thuận hợp tác trong công tác thông tin, tuyên truyền về hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng giữa Thanh tra Chính phủ và Đài Truyền hình Việt Nam.

³² Nhất là các thông tin được dư luận quan tâm như: việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, bức xúc, kéo dài; kết quả thanh tra tại một số tập đoàn, tổng công ty, thanh tra công tác quản lý nhà nước của một số Bộ, ngành Trung ương.

³³ Báo Thanh tra phản ánh kịp thời các hoạt động, công tác của Thanh tra Chính phủ và ngành Thanh tra; đặc biệt, đã xây dựng chuyên mục riêng tuyên truyền kết quả thực hiện Kế hoạch 1130 của Thanh tra Chính phủ. Tạp chí Thanh tra xuất bản 1 tháng/kỳ đến Thanh tra các cấp, các ngành và Thanh tra các tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước. Các bài viết tuyên truyền về triển khai thi hành Luật thanh tra, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành; nhiều bài viết về điển hình tiên tiến, nhân tố tích cực, tấm gương người tốt, việc tốt trong công tác thanh tra, quản lý nhà nước, cũng như những tồn tại, hạn chế trong các mặt công tác này, góp phần làm đa dạng và phong phú về nội dung, hình thức tuyên truyền; chú trọng đăng tải các bài viết trao đổi kinh nghiệm về nghiệp vụ giữa Thanh tra các địa phương, bộ ngành...

³⁴ Nhất là phục vụ cho các phiên họp của Quốc hội, Chính phủ, các Hội nghị về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (triển khai thực hiện Chỉ thị 14, tổng kết thực hiện Kế hoạch 1130, triển khai Kế hoạch 2100 của Thanh tra Chính phủ tiếp tục rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp).

³⁵ Nhất là sau khi Thanh tra Chính phủ ban hành Thông tư 03/2013/TT-TTCT quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

³⁶ Phần mềm công tác tiếp dân và xử lý đơn thư.

³⁷ Tổ chức các Đoàn ra: Hàn Quốc, Trung Quốc, Thái Lan, Nhật Bản, Campuchia, Philipin; tổ chức đón tiếp các đoàn: Thanh tra Philippines, Ủy ban CTN Indonesia, Thanh tra Chính phủ Lào, Viện nghiên cứu thuộc Cơ quan Thanh tra và Kiểm toán Hàn Quốc, Bộ Nội vụ và truyền thông Nhật Bản, Ủy ban CTN quốc gia Thái Lan, Bộ Quan hệ với Quốc hội - Thượng viện và Thanh tra Campuchia, Ủy ban CTN Malaysia.

³⁸ Thực thi công ước Liên hiệp quốc về CTN: Tham dự Cuộc họp lần thứ tư Nhóm đánh giá thực thi Công ước và Cuộc họp các nhóm công tác liên chính phủ về thu hồi tài sản và phòng ngừa tham nhũng tại Áo; Hội nghị các Quốc gia thành viên Công ước Liên hiệp quốc về CTN lần thứ 5, Cuộc họp lần thứ 02 Nhóm Công tác liên Chính phủ mở rộng về hợp tác quốc tế và Cuộc

về chiều sâu, dần đi vào thực chất hơn³⁹.

- Hoạt động của Chương trình tăng cường nâng cao năng lực tổng thể ngành thanh tra (Chương trình POSCIS) và dự án GI-UNCAC đã tiến hành triển khai cơ bản theo đúng kế hoạch. Kết quả thực hiện dự án đã tiếp tục có những đóng góp tích cực vào việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của ngành; góp phần đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng... Tuy nhiên, trong quá trình triển khai dự án, một số dự án hợp phần triển khai còn chậm, chất lượng chưa cao.

V. NHẬN XÉT CHUNG

Năm 2013, Thanh tra Chính phủ và ngành Thanh tra đã đạt nhiều kết quả trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, trong đó công tác thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, phát hiện nhiều vi phạm và xử lý sau thanh tra đạt kết quả cao hơn; công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tập trung quyết liệt và nâng cao trách nhiệm nên đã giải quyết nhiều vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài; công tác phòng, chống tham nhũng được tăng cường.

Tuy nhiên, hiệu quả thanh tra chưa cao, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chậm, một số biện pháp phòng ngừa tham nhũng thực hiện còn hình thức, kết quả chưa cao; phát hiện, xử lý tham nhũng còn hạn chế; tổ chức, bộ máy của cơ quan thanh tra chưa phù hợp cả về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, biên chế, chế độ chính sách...

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG NĂM 2014

I. PHƯƠNG HƯỚNG, YÊU CẦU CHUNG

Năm 2014 thanh tra các cấp, các ngành tập trung:

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành. Nội dung thanh tra phải có trọng tâm, trọng điểm tập trung vào các lĩnh vực quan trọng⁴⁰. Đồng thời, thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với các tổ chức, cá nhân trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội; tăng cường công tác xử lý sau thanh tra. Hoạt động thanh tra, kiểm tra hướng vào việc phát hiện, chấn chỉnh; kiến nghị sửa đổi những sơ hở, bất cập trong công tác quản lý và cơ chế, chính sách và xử lý kịp thời các vi phạm pháp luật; thúc đẩy và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác cải cách hành chính, phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo

hợp bổ sung Cuộc họp lần thứ 04 Nhóm Đánh giá thực thi Công ước tại Panama...; Thực hiện Chương trình Sáng kiến PCTN Việt Nam; Tổ chức Đối thoại về PCTN lần thứ 12 và các hội thảo bên lề Đối thoại.

³⁹ Điểm nhấn trong năm 2013 là thành công trong đàm phán và thống nhất ký kết thỏa thuận hợp tác song phương về PCTN với Cơ quan thanh tra Philipines, Bộ Nội vụ và Truyền thông Nhật Bản và UB chống tham nhũng Hà Quốc

⁴⁰ việc thực hiện chính sách, pháp luật của các cấp, các ngành, tập trung vào các lĩnh vực: tài chính, ngân sách, ngân hàng, quản lý tài sản công; xuất, nhập khẩu; quản lý, sử dụng đất đai, nhà ở; quản lý đầu tư xây dựng. Thanh tra thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia...

Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong đó triển khai thực hiện tốt Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành; tập trung giải quyết 62 vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài (trong danh sách 528 vụ) xong trong Quý I/2014, tiếp tục thực hiện Kế hoạch 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ; thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đơn thư; giải quyết kịp thời trên 85% số vụ việc mới phát sinh; thực hiện quyết định giải quyết có hiệu lực pháp luật trên 80%.

3. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/02/2012 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tập trung hoàn thiện chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thực hiện đồng bộ các giải pháp trong công tác phòng, chống tham nhũng; kiên quyết, kiên trì, quyết tâm thực hiện mục tiêu ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, củng cố lòng tin của nhân dân.

4. Tăng cường chỉ đạo, điều hành, xây dựng và hoàn thiện thể chế của ngành Thanh tra; kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, bộ máy cơ quan thanh tra; thực hiện có hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra, hợp tác quốc tế, thông tin báo chí tuyên truyền; ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của Thanh tra Chính phủ và ngành thanh tra.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác thanh tra

a) Thanh tra Chính phủ

- Thanh tra trách nhiệm của Bộ trưởng, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng, tài nguyên khoáng sản, quản lý vốn đầu tư, tạm nhập, tái xuất; công tác bảo đảm an toàn đối với hệ thống tín dụng...

- Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm Bộ trưởng, Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Thanh tra việc sử dụng, quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại các ngân hàng, các doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp cổ phần có vốn Nhà nước.

- Thanh tra chương trình, mục tiêu quốc gia gắn với thanh tra việc thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ về quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thanh tra chuyên đề diện rộng về bố trí nguồn vốn đầu tư và quyết toán vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo Chỉ thị 1792/CT-TTg ngày 15/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ và Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây

dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ và quyết toán vốn các dự án đầu tư XDCB.

b) Thanh tra Bộ, cơ quan ngang bộ

- Tham gia thanh tra chuyên đề diện rộng về bố trí nguồn vốn đầu tư và quyết toán vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- *Thanh tra hành chính*: thanh tra công tác quản lý nhà nước và việc chấp hành chính sách pháp luật của các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp thuộc Bộ quản lý, với các nội dung sau:

+ Thanh tra trách nhiệm việc tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý đất đai, quản lý sử dụng vốn, tài sản, hoạt động sự nghiệp có thu, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, các dự án sử dụng nguồn vốn ODA, vốn trái phiếu chính phủ, dự án BOT, BT; chống gian lận thương mại, xử lý nợ đọng thuế, hoàn thuế; tình hình vay, đầu tư, khả năng trả nợ; việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá gắn liền với công khai, minh bạch trong điều hành giá (xăng dầu, điện, than).

+ Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; quyết định thanh tra lại các cuộc thanh tra do các đơn vị trực thuộc Bộ, ngành Trung ương tiến hành thanh tra và kết luận nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra các vụ việc do Bộ trưởng giao.

+ Kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra; việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

- *Thanh tra chuyên ngành*: việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn – kỹ thuật, quy tắc quản lý ngành, lĩnh vực của cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành, lĩnh vực do Bộ, ngành, trong đó tập trung vào quản lý các lĩnh vực mà dư luận quan tâm như: bảo vệ môi trường, khám chữa bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ thực vật, nhãn hiệu hàng hoá, đầu tư xây dựng, chất lượng công trình, quản lý chất thải y tế, hành lang đường bộ, an toàn giao thông, chính sách lao động, an toàn lao động, chính sách ưu đãi người có công, bảo hiểm xã hội, chính sách trẻ em và xã hội, các chính sách xóa đói giảm nghèo, đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài, giáo dục phổ thông, đào tạo đại học, sau đại học, dạy nghề; việc tuyển dụng, sử dụng cán bộ, công chức; việc chấp hành các quy định của pháp luật về viễn thông và internet, hoạt động báo chí, hoạt động liên kết trong lĩnh vực phát thanh truyền hình, cung cấp dịch vụ mạng xã hội, trang thông tin điện tử tổng hợp, phát hành dịch vụ trò chơi trực tuyến; công tác biên tập, biên dịch kênh chương trình nước ngoài, hoạt động phát thanh truyền hình, hoạt động xuất bản, in, phát hành; thuế, chứng khoán, ngân hàng; kinh doanh điện, xăng dầu, dược phẩm, bất động sản, ngoại tệ, vàng; hoạt động thương mại điện tử...

- Kiểm tra việc xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh tra và xử lý sau thanh tra đối với cơ quan được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành.

c) Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Tham gia thanh tra chuyên đề diện rộng về bố trí nguồn vốn đầu tư và

quyết toán vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các quận, huyện, thành phố, thị xã trong công tác quản lý nhà nước tập trung vào các nội dung: công tác quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, giao đất, giao rừng; giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất, tổ chức tái định cư cho các hộ có nhu cầu; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản; quản lý đầu tư xây dựng; tài chính ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản; việc thực hiện pháp luật về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Thanh tra việc quản lý và sử dụng vốn, việc thực hiện nghĩa vụ ngân sách nhà nước tại các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc tỉnh, thành phố.

- Thanh tra các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tập trung sử dụng nguồn vốn trái phiếu chính phủ, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn ODA, BT, BOT, nguồn vốn ngân sách lớn.

- Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; quyết định thanh tra lại các cuộc thanh tra đã được các sở, ngành và ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố, thị xã tiến hành và kết luận nhưng phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra các vụ việc Chủ tịch UBND cấp tỉnh giao.

- Kiểm tra việc xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh tra và xử lý sau thanh tra tại các sở và UBND các quận, huyện, thành phố, thị xã.

2. Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp tại Thông báo Kết luận số 130-TB/TW ngày 10/01/2008 của Bộ Chính trị và triển khai thực hiện các giải pháp sau khi có chủ trương mới qua Sơ kết 5 năm thực hiện Thông báo Kết luận số 130; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các quyết định hành chính về đất đai; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ.

- Tập trung giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, phần đầu đạt tỉ lệ trên 85% đối với các vụ việc mới phát sinh; chú trọng việc tổ chức thi hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 80%.

- Tiếp tục thực hiện Đề án Đổi mới công tác tiếp công dân theo Quyết định 858/QĐ-TTg ngày 14/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ; tập trung triển khai Luật Tiếp công dân sau khi Luật có hiệu lực; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo (tập trung ở khu vực xã, phường, thị trấn).

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng chống tham nhũng nhất là tập trung thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, ban hành tại Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 06/02/2012 của Chính phủ, cụ thể:

- Đẩy mạnh thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; có chiến lược truyền thông đúng đắn về tình hình tham nhũng và công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí để thông tin kịp thời những thành tích về những nỗ lực công tác, không để đưa thông tin sai sự thật, gây dư luận không tốt và hiểu không đúng về tình hình và những nỗ lực phòng, chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hiệu quả trong việc nắm bắt tình hình, phát hiện tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao: đầu tư xây dựng, đất đai, thu ngân sách, mua sắm công, công tác cán bộ...

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng; tổ chức tốt hoạt động đối thoại về phòng, chống tham nhũng; tham gia tích cực vào các hoạt động thực thi Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm thúc đẩy công tác phòng, chống tham nhũng ở các cấp, các ngành.

4. Công tác xây dựng ngành

Thanh tra Chính phủ phối hợp với các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng xây dựng và hoàn thiện thể chế về công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng. Tập trung xây dựng, trình Chính phủ 04 Nghị định: Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân; Nghị định về xử lý sau thanh tra; Nghị định về việc giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với doanh nghiệp trong việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của chủ sở hữu⁴¹; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 97/2011/NĐ-CP ngày 21/10/2011 của Chính phủ về thanh tra viên, cộng tác viên thanh tra; xây dựng và ban hành các Thông tư hướng dẫn quy trình nghiệp vụ theo thẩm quyền.

Thanh tra Chính phủ và thanh tra các cấp, các ngành tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy của các cơ quan thanh tra, đảm bảo điều kiện triển khai thực hiện nhiệm vụ, trong đó chú trọng: hoàn thiện cơ cấu tổ chức để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tăng cường quan hệ phối hợp với các ngành, các cấp, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong công tác; Quan tâm xây dựng cơ quan thanh tra trong sạch, vững mạnh; tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW 4, Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 345/CT-TTCT của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc đẩy mạnh học tập và

⁴¹ Năm 2013 chuyển sang

làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh và Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; nâng cao chất lượng thực thi công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thanh tra kỷ cương, trách nhiệm, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

III. GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đổi mới phương pháp, cách thức chỉ đạo điều hành trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Nâng cao chất lượng xây dựng kế hoạch cho từng cuộc thanh tra, xác định rõ trách nhiệm, công việc của từng thành viên đoàn thanh tra, thời gian, cách thức, nội dung tiến hành, biện pháp tổ chức thực hiện. Thực hiện nghiêm túc Quy chế tổ chức và hoạt động của Đoàn thanh tra, Quy chế giám sát, kiểm tra hoạt động đoàn thanh tra; chế độ khen thưởng, kỷ luật; chế độ thông tin báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; Lãnh đạo Thanh tra Chính phủ và lãnh đạo các cơ quan thanh tăng cường xuống địa phương, cơ sở chỉ đạo, giải quyết công việc.

2. Thanh tra các cấp xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nội dung trên theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, bám sát yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, của cơ quan, của người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước tại Bộ, ngành, địa phương và yêu cầu hoạt động của ngành Thanh tra. Phân công phân nhiệm cho các tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện một cách rõ ràng, rành mạch, thường xuyên đôn đốc, kiểm tra đảm bảo tổ chức thực hiện đồng bộ, nhất quán và có hiệu quả.

3. Tổ chức cơ chế phối hợp giữa các đơn vị thuộc Thanh tra Chính phủ, giữa Thanh tra Chính phủ với thanh tra Bộ, ngành Trung ương và các cơ quan chức năng khác để điều chỉnh, tránh việc chồng chéo, trùng lặp.

4. Chú trọng thực hiện việc sơ kết, tổng kết từng cuộc thanh tra, từng lĩnh vực thanh tra để kịp thời rút kinh nghiệm, nâng cao trình độ nghiệp vụ của cán bộ thanh tra và hiệu quả của hoạt động thanh tra. Phát động thi đua thực hiện chương trình, kế hoạch công tác thanh tra. *th*

Nơi nhận: *(Đu)*

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó TTgCP Nguyễn Xuân Phúc (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Ủy ban TW Mặt trận TQVN;
- Ban Cán sự đảng TTCP;
- Lãnh đạo TTCP;
- Đảng ủy TTCP;
- Các Bộ, ngành Trung ương;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Các cục, vụ, đơn vị thuộc TTCP;
- Thanh tra các Bộ, ngành Trung ương;
- Thanh tra các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Vụ KHTCTH.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Lê Tiên Hào
Lê Tiên Hào

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Ý BẢN CHÍNH

Số: 278/SY-UBND

Bình Định, ngày 24 tháng 02 năm 2014

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, K18;
- Lưu: VT (06b).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Nguyễn Thái Bình